THCS TRẦN ĐĂNG NINH
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Số 1

Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2021

THỨ	TIẾT	6A1 (NgọcD)	6A2 (Lê)	6A3 (Phượng)	6A4 (Liên)	6A5 (H.Phương)	6A6 (P.Hà)	6A7 (Huyền)	6A8 (Cúc)	6A9 (Gấm)	6A10 (Đ.Ngọc)
2	1	NNgữ - Đ.Hà	Toán - Lê	Văn - Phượng	HĐTN - Thủy(N)	Tin - Chung	GDCD - Ngát	Toán - T.Phương	Nhạc - Ly	Tin - N.Xuyến	Toán - H. Linh
	2	Tin - Chung	Địa - Đ.Ngọc	Toán - Lê	Toán - T.Phương	Sử - H.Phương	Văn - M.Huê	Tin - N.Xuyến	NNgữ - Thu Thủy	Toán - Trang	KHTN - V.Anh
	3	GDCD - Ngát	Văn - M.Huê	Toán - Lê	NNgữ - Lượng	KHTN - V.Anh	Toán - P.Hà	TD - Giang	KHTN - Cúc	HĐTN - M.Thúy	Văn - D.Lan
	4	Toán - NgọcD	Tin - Chung	KHTN - V.Anh	Văn - Liên	NNgữ - Lượng	Toán - P.Hà	Văn - H.Phương	TD - Giang	Địa - Đ.Ngọc	NNgữ - Thu Thủy
	5	HĐTN-HN- NgọcD	HĐTN-HN- Lê	HĐTN-HN- Phượng	HĐTN-HN- Liên	HĐTN-HN- H.Phương	HĐTN-HN- P.Hà	HĐTN-HN- Huyền	HĐTN-HN- Cúc	HĐTN-HN- Gấm	HĐTN-HN- Đ.Ngọc
3	1	KHTN - Hồng(S)	Địa - Đ.Ngọc	Văn - Phượng	Toán - T.Phương	GDCD - Ngát	Tin - N.Xuyến	Nhạc - Ly	NNgữ - Thu Thủy	KHTN - Cúc	KHTN - V.Anh
	2	Toán - NgọcD	GDĐP - Thanh	Văn - Phượng	GDCD - Ngát	HĐTN - Ly	KHTN - Hồng(S)	KHTN - V.Anh	Địa - V.Huyền	Địa - Đ.Ngọc	HĐTN - M.Thúy
	3	Sử - D.Dung	KHTN - Hồng(S)	NNgữ - Lượng	KHTN - V.Anh	Địa - V.Huyền	HĐTN - Ly	Toán - T.Phương	Tin - N.Xuyến	Toán - Trang	NNgữ - Thu Thủy
	4	NNgữ - Đ.Hà	Nhạc - Ly	KHTN - V.Anh	NNgữ - Lượng	Toán - NgọcD	Địa - V.Huyền	GDCD - Ngát	Văn - D.Lan	TD - Giang	Sử - Xiêm
	5	GDĐP - M.Thúy	Sử - D.Dung	Tin - Chung	Văn - Liên	Toán - NgọcD	NNgữ - Thu Thủy	CNghệ - Gấm	Văn - D.Lan	Văn - Duyên	CNghệ - V.Anh
4	1	Địa - Đ.Ngọc	Toán - Lê	Nhạc - Ly	MT - Loan	Địa - V.Huyền	CNghệ - Châm	KHTN - V.Anh	HĐTN - M.Thúy	KHTN - Cúc	NNgữ - Thu Thủy
	2	MT - Loan	Toán - Lê	Địa - V.Huyền	NNgữ - Lượng	CNghệ - Châm	TD - Giang	HĐTN - M.Thúy	Toán - P.Hà	NNgữ - Thu Thủy	Địa - Đ.Ngọc
	3	Nhạc - Ly	HĐTN - Thủy(N)	Toán - Lê	Toán - T.Phương	Văn - H.Phương	KHTN - Hồng(S)	NNgữ - Huyền	KHTN - Cúc	TD - Giang	KHTN - V.Anh
	4	KHTN - Hồng(S)	NNgữ - Huyền	GDĐP - M.Thúy	Địa - V.Huyền	Văn - H.Phương	MT - Loan	TD - Giang	NNgữ - Thu Thủy	Toán - Trang	Văn - D.Lan
	5	TD - Giang	KHTN - Hồng(S)	NNgữ - Lượng	TD - Đạt	KHTN - V.Anh	GDĐP - M.Thúy	Toán - T.Phương	GDĐP - Thanh	Văn - Duyên	Văn - D.Lan
5	1	Văn - Liên	KHTN - Hồng(S)	Sử - Xiêm	Toán - T.Phương	KHTN - V.Anh	Toán - P.Hà	NNgữ - Huyền	Địa - V.Huyền	MT - Loan	Tin - N.Xuyến
	2	NNgữ - Đ.Hà	Văn - M.Huê	KHTN - V.Anh	Địa - V.Huyền	TD - Đạt	KHTN - Hồng(S)	Toán - T.Phương	Toán - P.Hà	Sử - H.Phương	TD - Giang
	3	KHTN - Hồng(S)	Văn - M.Huê	HĐTN - Thủy(N)	KHTN - V.Anh	Văn - H.Phương	NNgữ - Thu Thủy	GDĐP - M.Thúy	Sử - Xiêm	Nhạc - Ly	MT - Loan
	4	Toán - NgọcD	TD - Giang	TD - Đạt	Tin - Chung	GDĐP - M.Thúy	Nhạc - Ly	Địa - V.Huyền	MT - Loan	NNgữ - Thu Thủy	Toán - H. Linh
	5										
6	1	KHTN - Hồng(S)	CNghệ - Gấm	Văn - Phượng	KHTN - V.Anh	Nhạc - Ly	Địa - V.Huyền	Văn - H.Phương	Văn - D.Lan	GDĐP - Thanh	GDCD - Ngát
	2	CNghệ - Gấm	TD - Giang	GDCD - Ngát	Văn - Liên	KHTN - V.Anh	KHTN - Hồng(S)	Văn - H.Phương	Toán - P.Hà	Văn - Duyên	Toán - H. Linh
	3	HĐTN - Thủy(N)	KHTN - Hồng(S)	NNgữ - Lượng	Văn - Liên	TD - Đạt	Sử - Xiêm	KHTN - V.Anh	GDCD - Ngát	KHTN - Cúc	GDĐP - Thanh
	4	Văn - Liên	NNgữ - Huyền	TD - Đạt	Nhạc - Ly	NNgữ - Lượng	Văn - M.Huê	Địa - V.Huyền	CNghệ - V.Anh	GDCD - Ngát	TD - Giang
	5	TD - Giang	GDCD - Ngát	Địa - V.Huyền	TD - Đạt	Văn - H.Phương	Văn - M.Huê	NNgữ - Huyền	KHTN - Cúc	SHL - Gấm	Nhạc - Ly
7	1	Địa - Đ.Ngọc	NNgữ - Huyền	MT - Loan	CNghệ - Châm	Toán - NgọcD	Toán - P.Hà	KHTN - V.Anh	KHTN - Cúc	NNgữ - Thu Thủy	Toán - H. Linh
	2	Văn - Liên	MT - Loan	KHTN - V.Anh	GDĐP - M.Thúy	Toán - NgọcD	Văn - M.Huê	Văn - H.Phương	Toán - P.Hà	KHTN - Cúc	Văn - D.Lan
	3	Văn - Liên	Văn - M.Huê	Toán - Lê	Sử - Xiêm	NNgữ - Lượng	TD - Giang	MT - Loan	Văn - D.Lan	Văn - Duyên	KHTN - V.Anh
	4	Toán - NgọcD	Toán - Lê	CNghệ - Châm	KHTN - V.Anh	MT - Loan	NNgữ - Thu Thủy	Sử - H.Phương	TD - Giang	Toán - Trang	Địa - Đ.Ngọc
	5	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN	HĐTN-HN

THCS TRẦN ĐĂNG NINH
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Số 1

Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2021

THỨ	TIẾT	7A1 (T.Nhung)	7A2 (Tâm)	7A3 (Diệp)	7A4 (Hiền)	7A5 (M.Nga)	7A6 (Hoa)	7A7 (Trang)	7A8 (T.Minh)	7A9 (Thương)	7A10 (H.Hương)
2	1	Toán - Trang	NNgữ - Thu Thủy	Sử - D.Lan	Địa - Linh (Đ)	NNgữ - T.Minh	Sinh - Hương(S)	Văn - Thanh	Địa - V.Huyền	NNgữ - Lượng	Toán - Châm
	2	TD - Hưng	Sinh - Hương(S)	CNghệ - Gấm	Lí - D.Thúy	Văn - Phượng	NNgữ - T.Nhung	Nhạc - Thủy(N)	Sử - H.Hương	Địa - V.Huyền	TD - Giang
	3	MT - Hương(MT)	TD - Hưng	Toán - Diệp	Văn - Phượng	Toán - M.Nga	CNghệ - Gấm	TCToán - Trang	Toán - Minh (T)	GDCD - H.Phương	Văn - H.Hương
	4	NNgữ - T.Nhung	CNghệ - Gấm	NNgữ - Hiền	Toán - Lê	TD - Hưng	Toán - Hoa	Địa - Linh (Đ)	Văn - D.Lan	Văn - Thương	MT - Hương(MT)
	5	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
3	1	Toán - Trang	CNghệ - Gấm	Sinh - Hương(S)	Toán - Lê	NNgữ - T.Minh	Văn - Liên	Địa - Linh (Đ)	Văn - D.Lan	Địa - V.Huyền	NNgữ - Lượng
	2	TD - Hưng	Nhạc - Thủy(N)	Văn - Hạnh	Sinh - Hương(S)	Sử - Duyên	Địa - Linh (Đ)	CNghệ - Gấm	NNgữ - Thu Thủy	MT - Hương(MT)	Văn - H.Hương
	3	Văn - Thanh	Văn - M.Thúy	Văn - Hạnh	Nhạc - Thủy(N)	Toán - M.Nga	Sử - H.Hương	NNgữ - T.Minh	CNghệ - Gấm	TD - Hưng	Địa - Linh (Đ)
	4	Sinh - Hương(S)	Văn - M.Thúy	Địa - Linh (Đ)	NNgữ - Hiền	TD - Hưng	Nhạc - Thủy(N)	Toán - Trang	GDCD - H.Phương	Văn - Thương	Toán - Châm
	5										
4	1	Địa - Linh (Đ)	Toán - Tâm	Sử - D.Lan	Văn - Phượng	Sinh - Hương(S)	NNgữ - T.Nhung	Toán - Trang	Toán - Minh (T)	CNghệ - Gấm	NNgữ - Lượng
	2	TCToán - Trang	Lí - Tâm	Sinh - Hương(S)	MT - Hương(MT)	NNgữ - T.Minh	Địa - Linh (Đ)	Sinh - V.Anh	Văn - D.Lan	TD - Hưng	GDCD - H.Phương
	3	Văn - Thanh	TD - Hưng	GDCD - Đ.Huê	Sinh - Hương(S)	Văn - Phượng	CNghệ - Gấm	NNgữ - T.Minh	NNgữ - Thu Thủy	NNgữ - Lượng	Địa - Linh (Đ)
	4	Sinh - Hương(S)	Địa - Linh (Đ)	MT - Hương(MT)	TD - Hưng	Nhạc - Thủy(N)	GDCD - Đ.Huê	Sử - H.Hương	Sinh - V.Anh	Toán - Tâm	CNghệ - Gấm
	5	GDCD - Đ.Huê	NNgữ - Thu Thủy	Toán - Diệp	TCToán - Lê	Địa - Linh (Đ)	MT - Hương(MT)	CNghệ - Gấm	TD - Hưng	Sử - H.Hương	Lí - Tâm
5	1	Nhạc - Thủy(N)	Văn - M.Thúy	Văn - Hạnh	NNgữ - Hiền	CNghệ - Gấm	Lí - D.Thúy	Văn - Thanh	NNgữ - Thu Thủy	Toán - Tâm	Sinh - Hương(S)
	2	Lí - D.Thúy	Toán - Tâm	Văn - Hạnh	CNghệ - Gấm	Sinh - Hương(S)	Văn - Liên	Văn - Thanh	TD - Hưng	Nhạc - Thủy(N)	Toán - Châm
	3	CNghệ - Gấm	Địa - Linh (Đ)	NNgữ - Hiền	Sử - H.Hương	Toán - M.Nga	Văn - Liên	TD - Hưng	Lí - Tâm	Sinh - Hương(S)	TD - Giang
	4	Văn - Thanh	Sinh - Hương(S)	CNghệ - Gấm	Địa - Linh (Đ)	TCToán - M.Nga	TD - Hưng	Sinh - V.Anh	Nhạc - Thủy(N)	TCToán - Tâm	TCToán - Châm
	5										
6	1	NNgữ - T.Nhung	GDCD - Đ.Huê	Toán - Diệp	Toán - Lê	Địa - Linh (Đ)	Toán - Hoa	NNgữ - T.Minh	MT - Hương(MT)	Sinh - Hương(S)	Toán - Châm
	2	Địa - Linh (Đ)	MT - Hương(MT)	Toán - Diệp	Toán - Lê	Văn - Phượng	Toán - Hoa	Văn - Thanh	Địa - V.Huyền	Lí - Tâm	Văn - H.Hương
	3	Toán - Trang	Sử - D.Lan	TD - Hưng	CNghệ - Gấm	GDCD - Đ.Huê	Sử - H.Hương	MT - Hương(MT)	Toán - Minh (T)	Toán - Tâm	Sinh - Hương(S)
	4	Văn - Thanh	Toán - Tâm	Nhạc - Thủy(N)	GDCD - Đ.Huê	CNghệ - Gấm	Sinh - Hương(S)	Toán - Trang	Văn - D.Lan	Sử - H.Hương	Sử - Duyên
	5	Sử - Duyên	TCToán - Tâm	Địa - Linh (Đ)	TD - Hưng	MT - Hương(MT)	Văn - Liên	Sử - H.Hương	Sinh - V.Anh	Văn - Thương	Nhạc - Thủy(N)
7	1	Toán - Trang	Văn - M.Thúy	Lí - M.Nga	Sử - H.Hương	Văn - Phượng	NNgữ - T.Nhung	GDCD - H.Phương	CNghệ - Gấm	Toán - Tâm	Sử - Duyên
	2	NNgữ - T.Nhung	NNgữ - Thu Thủy	NNgữ - Hiền	Văn - Phượng	Sử - Duyên	TD - Hưng	Lí - Tâm	Sử - H.Hương	CNghệ - Gấm	NNgữ - Lượng
	3	CNghệ - Gấm	Toán - Tâm	TD - Hưng	Văn - Phượng	Lí - M.Nga	TCToán - Hoa	Toán - Trang	Toán - Minh (T)	Văn - Thương	Văn - H.Hương
	4	Sử - Duyên	Sử - D.Lan	TCToán - Diệp	NNgữ - Hiền	Toán - M.Nga	Toán - Hoa	TD - Hưng	TCToán - Minh (T)	NNgữ - Lượng	CNghệ - Gấm
	5	SHL - T.Nhung	SHL - Tâm	SHL - Diệp	SHL - Hiền	SHL - M.Nga	SHL - Hoa	SHL - Trang	SHL - Minh (T)	SHL - Thương	SHL - H.Hương

THCS TRẦN ĐĂNG NINH
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Số 1

Thực hiện từ ngày 05 tháng 09 năm 2021

THỨ	TIẾT	7A11 (Hằng)									
2	1	CNghệ - Gấm									
	2	Địa - Linh (Đ)									
	3	Toán - Hằng									
	4	Lí - M.Nga									
	5	Chào cờ									
3	1	Nhạc - Thủy(N)									
	2	Văn - Xiêm									
	3	Văn - Xiêm									
	4	CNghệ - Gấm									
	5										
4	1	GDCD - H.Phương									
	2	Sử - H.Hương									
	3	MT - Hương(MT)									
	4	NNgữ - Lượng									
	5	Sinh - Hương(S)									
5	1	Sử - H.Hương									
	2	Văn - Xiêm									
	3	Toán - Hằng									
	4	TCToán - Hằng									
	5										
6	1	Văn - Xiêm									
	2	Sinh - Hương(S)									
	3	TD - Giang									
	4	Địa - Linh (Đ)									
	5	NNgữ - Lượng									
7	1	NNgữ - Lượng									
	2	TD - Giang									
	3	Toán - Hằng									
	4	Toán - Hằng									
	5	SHL - Hằng									